TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 5 – 2018
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Xuân Trường

2. Ông Lục Văn Khai

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà: Không.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2018/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2018 về việc*: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXX - ST ngày 11 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị H – sinh năm 1978

Bị đơn: Anh Lý Ngọc L – sinh năm 1981

Cùng nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

(Chị Hồng có mặt, anh Linh có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 11/4/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Lý Ngọc L trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 11/2017, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh L thường xuyên đi uống rượu say về đánh đập chị, không quan tâm đến gia đình, vợ con.

Vợ chồng đã tự hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Tháng 02/2018 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị cũng xác định tình cảm vợ chồng với anh L không còn. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Ngọc L.

Về con chung: Chị và anh L có 02 con chung là cháu Lý Hải A – sinh ngày 13/11/2004 và cháu Lý Huyền T – sinh ngày 30/6/2013. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lý Hải A cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án bị đơn – anh Lý Ngọc L trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, địa điểm và các điều kiện kết hôn như chị H trình bày là đúng. Anh xác định trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc, không có mâu thuẫn xảy ra. Anh xác định tình cảm vợ chồng với chị H vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung như chị H trình bày là đúng. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lý Huyền T cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ giữa các đương sự nhưng không thành.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Lý Ngọc L có hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Lý Ngọc L kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái năm 2004. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là là hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, chị H xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng chị thực sự đã trầm trọng, chị và anh L đã nhiều lần tự hòa giải để anh L sửa chữa bản thân nhưng anh L không thay đổi, anh vẫn uống rượu say, đánh đập vợ con. Từ tháng 02/2018 cho đến nay, vợ chồng đã sống ly thân,

không còn quan tâm đến nhau nữa. Anh L cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn nhưng cũng thừa nhận có việc uống rượu say về đánh đập chị H. Như vậy, có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa anh chị đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H là chính đáng, có căn cứ. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lý Ngọc L.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị H, anh L đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Lý Hải A – sinh ngày 13/11/2004 và cháu Lý Huyền T – sinh ngày 30/6/2013. Anh chị thỏa thuận, giao cháu Lý Hải L cho chị H, giao cháu Lý Huyền T cho anh L được trực tiếp, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản và nợ chung:* Chị H, anh L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lý Ngọc L.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Hải A – sinh ngày 13/11/2004 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục và giao cháu Lý Huyền T – sinh ngày 30/6/2013 cho anh Lý Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 05307 ngày 23/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình. (Chị H đã nộp đủ).

Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lý Ngọc L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA dân sự huyện Yên Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Thịnh;
- Lưu HS,TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHAN - CHỦ TỌA PHIEN TOA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Tuyến